21127329 - Châu Tấn Kiệt

21127500 - Lê Văn Dương

21127160 - Nguyễn Thanh Sơn

21127686 - Nguyễn Phùng Tài

21127085 - Phan Trung Kiên

21127627 - Cao Nguyễn Khánh

Đề bài: Tìm hiểu những tác động của nho gia đến đời sống văn hóa tư tưởng tinh thần của người Việt Nam. Từ việc nghiên cứu học thuyết của nho gia bản thân sinh viên rút ra được những bài học giá trị gì cho bản thân.

Bài làm:

Nho gia, Nho giáo là những thuật ngữ bắt nguồn từ chữ "*Nho*". Theo Hán tự, "*Nho*" là chữ "*nhân*" (người) đứng cạnh chữ "*nhu*" (cần, chờ đợi). Nho gia còn gọi là nhà Nho - người đã đọc thấu sách thánh hiền - được thiên hạ trọng dụng để dạy bảo người đời để ăn, ở cho hợp luân thường đạo lý. Trước thời Xuân Thu, nhà Nho được gọi là "*Sĩ*", chuyên học văn chương và lục nghệ để góp phần trị vì đất nước. Đến đời mình, Khổng Tử đã hệ thống hóa những tư tưởng và trí thức trước đây thành học thuyết gọi là Nho học hay Nho giáo. Người đời cũng đã gắn học thuyết này với tên người sáng lập ra nó, gọi là Khổng học.

Từ thế kỷ XI trở đi, Nho giáo mới được Nhà nước phong kiến chú trọng đề cao. Để xây dựng, hoàn thiện thể chế nhà nước, giai cấp phong kiến đã tìm thấy ở Nho giáo những lợi khí mà Phật giáo và Đạo giáo đương thời không có: sự thần bí hóa vương quyền, sự thiêng liêng hóa quan hệ quân thần, những chuẩn mực và nội dung đào tạo quan lại thích hợp để nối dài cánh tay quyền lực của nhà vua. Đến thời Hậu Lê, Nho giáo vươn lên chiếm địa vị độc tôn trong văn hóa cung đình, đẩy Phật giáo và Đạo giáo xuống hàng tôn giáo dân gian. Nhưng Nho giáo có vị trí hàng “Quốc giáo” thật sự ở triều Nguyễn, một triều đại tập quyền tuyệt đối và triệt để khai thác đạo lý tam cương, ngũ luân của Nho giáo để bảo vệ tôn ti quân thần và quyền thống trị vĩnh viễn của tông tộc nhà vua. Trên đỉnh cao quyền lực, Nho giáo đã phát tác tối đa sức mạnh kìm hãm của nó, trở thành nguyên nhân sâu xa của tình trạng loạn lạc và trì trệ kéo dài suốt thế kỷ XIX cho đến khi mất nước về tay Pháp. Từ đầu thế kỷ XX, cùng với sự suy tàn của nhà nước phong kiến và giai cấp phong kiến, Nho giáo đã không còn là ý thức hệ chính thống và cũng không còn đóng vai trò một tôn giáo chính thống điều chỉnh hành vi và đạo đức như trước nữa. Sự đột khởi của phong trào Duy Tân - Đông Du (1905 - 1908) đã đóng cây đinh cuối cùng vào nắp quan tài của Nho giáo ở Việt Nam.

Do tác động từ Nho giáo nên sự phân hóa xã hội ở Việt Nam thêm sâu sắc, chủ thể văn hóa Việt Nam bị chia đôi; hình thành tầng lớp nho sĩ, giai cấp quý tộc, quan lại theo hình mẫu Nho giáo, tồn tại bên cạnh các giai cấp, tầng lớp sẵn có của xã hội Việt Nam xưa (nông dân, thợ thủ công, thương nhân).

Những tác động của nho gia đến đời sống văn hóa tư tưởng tinh thần của người Việt Nam:

**Tích cực :**

- Nho giáo với hệ thống tư tưởng chính trị của mình đã góp phần xây dựng các nhà nước phong kiến trung ương, tập quyền vững mạnh, góp phần xây dựng một hệ thống quản lý thống trị xã hội chặt chẽ, nâng cao sức mạnh quân sự và kinh tế quốc gia.

- Nho giáo rất coi trọng trí thức, coi trọng học hành. Khổng Tử là người “học nhi bất yếm, hối nhân bất nguyện". Hàng nghìn năm qua nhà nước Việt Nam đều lấy Nho học - Nho giáo làm nền tảng lý luận để tổ chức nhà nước, pháp luật và đặc biệt là giáo dục. Nội dung giáo dục của Nho giáo là dạy đức và dạy tài vẫn còn có ý nghĩa. Nho giáo coi trọng đức là coi trọng cách làm người, coi trọng con người là yếu tố quyết định. Giáo dục Nho giáo góp phần nâng cao văn hóa con người đặc biệt về văn hóa, sử học, triết học. Với phương châm “học nhi ưu tắc sĩ", học để có thể tìm ra một nghề nghiệp mới và nâng cao vị trí xã hội của bản thân là động lực hiếu học trong nhân dân. Hiếu học là đặc điểm của Nho giáo. Hiếu học đã trở thành truyền thống văn hóa Á Đông trong đó có Việt Nam.

- Nho giáo hướng quản đạo quần chúng nhân dân vào việc học hành,tu dưỡng đạo đức theo Ngũ Thường “Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín" làm cho xã hội ngày càng phát triển văn minh hơn.

- Nho giáo góp phần xây dựng mối quan hệ xã hội rộng rãi hơn, bền chặt hơn, có tôn tri trật tự... vượt quá phạm vi cục bộ là các làng xã, thôn, ấp hướng tới tầm mức quốc gia, ngoài ra nó góp phần xây dựng mối quan hệ gia đình bền chặt hơn, có tôn ti hơn... nhờ tuân theo

Ngũ Luân “Vua-tôi, cha-con, chồng-vợ, anh-em, bạn-bè".

- Nho giáo vốn đặt mối quan hệ vua tôi ở vị trí cao nhất trong năm quan hệ giữa người với người. Các Nho sĩ Việt Nam cũng nhấn mạnh mối quan hệ này, xây dựng tinh thần trung quân, ái quốc nhưng không mù quáng trung quân mà vẫn đặt ái quốc lên hàng đầu. Họ đòi hỏi nhà vua trước hết phải trung thành với tổ quốc và trung hậu với nhân dân.

- Nhân nghĩa trong Khổng giáo là tình cảm sâu sắc, nghĩa vụ thiêng liêng của bề tôi đối với nhà vua, của con đối với cha, của vợ đối với chồng, nhưng đối với Nguyễn Trãi và các trí thức Việt Nam thì điều cốt yếu của nhân nghĩa là phải đem lại cho nhân dân cuộc sống thanh bình, và đội quân chính nghĩa phải nhằm tiêu diệt những quân tàn bạo.

**Tiêu cực :**

- Không như Nho giáo Trung Hoa, tuy không coi trọng thương nghiệp nhưng cũng không phản đối. Nho giáo Việt Nam quá coi trọng nông nghiệp nhưng lại bài xích thương nghiệp, quá chú trọng đến tự sản, tự tiêu mà quên đi sự trao đổi mua bán, kìm hãm tính năng động, sáng tạo dẫn đến quan liêu, bảo thủ trong cả kinh tế lẫn chính trị. Trong những giai đoạn đầu của chế độ phong kiến, nó tạo sự ổn định, phát triển nhưng sau đó chính nó lại tạo ra sức ỳ quá lớn khiến đất nước không thể phát triển.

- Nho giáo quá bảo thủ không tiếp thu những cái mới ưu việt hơn dẫn đến việc cái mới ưu việt hơn bị tiêu diệt.

- Nho giáo đưa con người quá hướng nội, chuyên chú suy xét trọng tâm mà không hướng dẫn con người hướng ra bên ngoài, thực hành những điều tìm được, chinh phục thiên nhiên, vạn vật xung quanh.Điều này làm cho nền văn minh, khoa học tự nhiên, kỹ thuật sau một thời gian phát triển đã bị chững lại so với nền văn minh phương Tây vốn xuất hiện sau.

Rút ra từ những ưu điểm và hạn chế của Nho gia, Nho giáo đối với nền văn hóa xã hội Việt Nam hiện nay, không thể phủ nhận được tầm ảnh hưởng to lớn của Nho giáo trong công cuộc nhào nặn diện mạo và tinh thần dân tộc ta. Với phương châm coi đạo đức là trung tâm của giáo dục, Nho giáo đặc biệt đề cao phương pháp dạy và học hiểu sâu sắc những tri thức đã được học. Học tập kết hợp với đào sâu suy nghĩ sẽ giúp cho con người khám phá được những chân trời mới.

Những năm gần đây, nước ta đang thực hiện công cuộc đổi mới giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy để người học có thể tự tìm tòi, suy ngẫm, trong đó có phương pháp học kết hợp với thực hành, chủ động, sáng tạo được đông đảo mọi người quan tâm.

Phương pháp giáo dục này đã thực sự giúp người học không chỉ nắm bắt bài giảng nhanh và chắc chắn, mà còn tạo ra thói quen độc lập suy nghĩ cùng với phương pháp tự học, tự nghiên cứu, tự giải quyết vấn đề. Từ đó, sẽ giúp người học phát triển tối đa năng lực bản thân, biết cách dựa vào những gợi ý của thầy để mở rộng thêm, làm phong phú thêm những kiến thức đã được học. Bên cạnh phương pháp học kết hợp với thực hành, giáo dục Nho học còn đề cập đến phương pháp tạo cảm hứng của người học, đối thoại giữa người dạy và người học, giữa người học và người học cũng có tác dụng phát huy tối đa tính năng động và sáng tạo của người học.

Đây là quá trình tương tác, học hỏi lẫn nhau giữa người dạy và người học, giữa người học với người học chứ không phải chỉ là sự tiếp nhận thụ động, một chiều như hiện nay.

Kế thừa bài học này cho phương pháp giáo dục hiện nay sẽ góp phần tạo ra lớp người chủ động thích ứng với cơ chế thị trường, đáp ứng tốt nhu cầu thực tiễn của đất nước. Trong giáo dục truyền thống theo tinh thần Nho học còn một phương pháp có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với nền giáo dục Việt Nam hiện nay, đó là phương pháp nêu gương. Phương pháp này đặc biệt quan trọng vì nó có sức tác động mạnh mẽ vào ý thức người học bằng chính tấm gương của người dạy.

Giáo dục Nho học còn thể hiện tinh thần học không biết mệt mỏi của Khổng Tử. Người thầy luôn là tấm gương sáng cho học trò noi theo và hướng tới. Phương pháp giáo dục của Nho học đã để lại cho nền giáo dục Việt Nam hiện nay những bài học có giá trị.